

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi 310

Số báo danh:

- Câu 1:** Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã
- A. tiến hành chiến dịch tràn ngập lãnh thổ.
 - B. mở rộng chiến tranh xâm lược sang Lào và Campuchia.
 - C. dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
 - D. sử dụng các chiến thuật trực thăng vận và thiết xa vận.
- Câu 2:** Trong 5 năm đầu (1986-1990) của công cuộc đổi mới, Việt Nam đạt được một trong những thành tựu nào sau đây?
- A. Hoàn thành công nghiệp hóa đất nước.
 - B. Kiểm chế một bước đà lạm phát.
 - C. Hoàn thành hiện đại hóa đất nước.
 - D. Xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới.
- Câu 3:** Từ sau khi trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ đến năm 2000, quốc gia nào sau đây ra sức thiết lập trật tự thế giới "một cực"?
- A. Anh.
 - B. Mỹ.
 - C. Italia.
 - D. Đức.
- Câu 4:** Năm 1925, tiểu tư sản Việt Nam tổ chức hoạt động nào sau đây?
- A. Thành lập Đảng Lập hiến.
 - B. Chống độc quyền cảng Sài Gòn.
 - C. Chấn hưng nội hóa.
 - D. Đòi trả tự do cho Phan Bội Châu.
- Câu 5:** Một trong những nội dung của Chính sách kinh tế mới (1921) ở nước Nga Xô viết là
- A. Nhà nước chỉ nắm ngành giao thông.
 - B. Nhà nước chỉ nắm ngành ngân hàng.
 - C. tư nhân được xây dựng xí nghiệp nhỏ.
 - D. Nhà nước không thu thuế lương thực.
- Câu 6:** Trong khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến tháng 8-1945), nhân dân Việt Nam ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ thực hiện khẩu hiệu
- A. "Phá kho thóc, giải quyết nạn đói".
 - B. "Tăng gia sản xuất".
 - C. "Không một tấc đất bỏ hoang".
 - D. "Người cây có ruộng".
- Câu 7:** Trong phong trào cách mạng 1930-1931, Xô viết Nghệ-Tĩnh đã
- A. thực hiện cải cách giáo dục.
 - B. xóa bỏ các tệ nạn xã hội.
 - C. đề ra Đề cương văn hóa Việt Nam.
 - D. xây dựng hệ thống trường học các cấp.
- Câu 8:** Theo Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946), quân đội nước nào được ra miền Bắc Việt Nam thay quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật?
- A. Pháp.
 - B. Anh.
 - C. Liên Xô.
 - D. Mỹ.
- Câu 9:** Năm 1971, Mỹ sử dụng quân đội Sài Gòn tăng cường chiến tranh ở Lào nhằm thực hiện âm mưu nào sau đây?
- A. Tái thiết lập Liên bang Đông Dương.
 - B. Mở rộng chiến tranh ra toàn châu Á.
 - C. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.
 - D. Gạt bỏ ảnh hưởng của Nhật ở Đông Dương.
- Câu 10:** Tháng 12-1993, Hiến pháp Liên bang Nga được ban hành, quy định thể chế
- A. Tổng thống Liên bang.
 - B. cộng hòa xã hội chủ nghĩa.
 - C. quân chủ chuyên chế.
 - D. quân chủ lập hiến.
- Câu 11:** Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Lào (1946-1954) được sự giúp đỡ của quân tình nguyện
- A. Miến Điện.
 - B. Mã Lai.
 - C. Indônêxia.
 - D. Việt Nam.
- Câu 12:** Văn kiện nào sau đây được Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) thông qua?
- A. Sách lược vắn tắt.
 - B. Luận cương chính trị.
 - C. Đề cương văn hóa Việt Nam.
 - D. Báo cáo chính trị.

- Câu 13:** Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã
- làm phá sản chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mỹ.
 - giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
 - buộc Mỹ phải tuyên bố phi Mỹ hóa chiến tranh xâm lược.
 - làm sụp đổ hoàn toàn chính quyền Ngô Đình Diệm.
- Câu 14:** Cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp của quân dân Việt Nam ở mặt trận Đà Nẵng (1858)
- buộc Pháp phải lập tức thực hiện kế hoạch tấn công Bắc Kỳ.
 - buộc Pháp phải lập tức chuyển hướng tiến công cửa biển Thuận An.
 - làm phá sản hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.
 - bước đầu làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.
- Câu 15:** Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975-1976)?
- Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị.
 - Tạo điều kiện để thống nhất đất nước trên các lĩnh vực khác.
 - Đáp ứng được điều kiện để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.
 - Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
- Câu 16:** Bản Hiến pháp của Cộng hòa Nam Phi (11-1993) được thông qua đã chính thức xóa bỏ chế độ nào ở quốc gia này?
- Chế độ quân chủ lập hiến.
 - Chế độ phát xít.
 - Chế độ phân biệt chủng tộc.
 - Chế độ phong kiến.
- Câu 17:** Trong chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965-1968) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ có thủ đoạn mới là
- tiến hành dồn dân, lập ấp chiến lược.
 - sử dụng chiến thuật trực thăng vận.
 - mở những cuộc hành quân tìm diệt và bình định.
 - sử dụng chiến thuật thiết xa vận.
- Câu 18:** Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?
- Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.
 - Khai thông đường liên lạc với Trung Quốc và các nước trên thế giới.
 - Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.
 - Phát huy thế chủ động chiến lược trên chiến trường Đông Dương.
- Câu 19:** Sau khi tham gia các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ do Nguyễn Ái Quốc mở tại Quảng Châu, Trung Quốc (1924-1927), phần lớn học viên đã
- tiếp tục học tập tại Trường Quân sự Hoàng Phố.
 - sang Pháp hoạt động trong phong trào công nhân.
 - bí mật về nước để truyền bá lí luận giải phóng dân tộc.
 - đến Liên Xô học tập tại Trường Đại học Phương Đông.
- Câu 20:** Một trong những kết quả Mỹ đạt được trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000 là
- lôi kéo được nhiều quốc gia trở thành đồng minh của Mỹ.
 - duy trì được tất cả các tổ chức quân sự đã thiết lập.
 - chi phối được tất cả các tổ chức hợp tác kinh tế-chính trị khu vực.
 - trực tiếp xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc.
- Câu 21:** Đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình là mục tiêu đấu tranh của nhân dân Việt Nam trong phong trào nào sau đây?
- Phong trào cách mạng 1930-1931.
 - Phong trào dân tộc dân chủ 1925-1930.
 - Phong trào dân chủ 1936-1939.
 - Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925.
- Câu 22:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?
- Bắc Triều Tiên.
 - Tây Á.
 - Đông Đức.
 - Đông Âu.
- Câu 23:** Trong thời kì đầu sau khi giành độc lập (những năm 50-60 của thế kỉ XX), 5 nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đều
- trở thành những nước công nghiệp mới.
 - thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại.
 - tiến hành công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.
 - có mâu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh.

Câu 24: Đối với cách mạng Việt Nam, việc phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện (8-1945) đã

- A. mở ra thời kì trực tiếp vận động giải phóng dân tộc.
- B. tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa.
- C. tạo cơ hội cho quân Đồng minh hỗ trợ nhân dân khởi nghĩa.
- D. tạo điều kiện thuận lợi cho khởi nghĩa từng phần.

Câu 25: Một trong những điểm khác biệt của cuộc khởi nghĩa Yên Thế (1884-1913) so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885-1896) là

- A. vận dụng linh hoạt lối đánh du kích.
- B. có sự đan xen giữa đánh và hòa hoãn tạm thời.
- C. dựa vào điều kiện tự nhiên để xây dựng căn cứ.
- D. thu hút đông đảo nông dân tham gia.

Câu 26: Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là

- A. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Mỹ.
- B. nối liền hậu phương quốc tế với chiến trường miền Nam.
- C. xây dựng thành công cơ sở vật chất-kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- D. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.

Câu 27: Quyết định nào của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930)?

- A. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.
- B. Sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.
- C. Xác định công nông là lực lượng nòng cốt của cách mạng.
- D. Đề ra khẩu hiệu chống đế quốc và chống phong kiến.

Câu 28: Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929), về cơ bản kinh tế Việt Nam vẫn là nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu vì lí do nào sau đây?

- A. Phương thức sản xuất tư bản chưa được Pháp du nhập.
- B. Phương thức sản xuất phong kiến vẫn được duy trì.
- C. Pháp hạn chế đầu tư vốn vào ngành nông nghiệp.
- D. Pháp không đầu tư vốn, nhân lực và kỹ thuật mới.

Câu 29: Ở Việt Nam, phong trào dân chủ 1936-1939 có điểm khác biệt nào sau đây về bối cảnh lịch sử so với phong trào cách mạng 1930-1931?

- A. Đời sống nhân dân lao động khó khăn, cực khổ.
- B. Phong trào cách mạng thế giới đang phát triển.
- C. Chính quyền thuộc địa nới lỏng chính sách cai trị.
- D. Có sự lãnh đạo kịp thời của Đảng Cộng sản.

Câu 30: Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm chung nào sau đây?

- A. Chịu tác động của chiến tranh thế giới.
- B. Giành chính quyền ở nông thôn rồi tiến vào thành thị.
- C. Nhiệm vụ chủ yếu là chống phát xít.
- D. Làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống hoàn chỉnh.

Câu 31: Sự ra đời và tham gia đời sống chính trị thế giới của hơn 100 quốc gia độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. đã góp phần giải quyết các vấn đề quốc tế theo chiều hướng tiến bộ.
- B. đã làm cho mọi tàn dư của chủ nghĩa thực dân bị xóa bỏ.
- C. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông-Tây.
- D. đã dẫn đến sự giải thể của tất cả liên minh quân sự trên thế giới.

Câu 32: Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

- A. Chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.
- B. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- C. Góp phần thúc đẩy xu thế đối thoại và hợp tác trên thế giới.
- D. Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).

Câu 33: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Bảo đảm quyền tự quyết của các dân tộc.
- B. Hình thành gắn liền với chiến tranh thế giới.
- C. Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.
- D. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.

Câu 34: Lí luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc có giá trị nào sau đây đối với lịch sử Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- A. Tạo cơ sở cho sự hình thành phong trào dân tộc theo khuynh hướng vô sản.
- B. Làm cho phong trào yêu nước chuyển hẳn sang quỹ đạo cách mạng vô sản.
- C. Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.
- D. Trực tiếp chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.

Câu 35: Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975) chứng tỏ đấu tranh ngoại giao

- A. luôn phụ thuộc vào tình hình quốc tế và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
- B. chỉ là sự phản ánh kết quả của đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự.
- C. dựa trên cơ sở thực lực chính trị và quân sự trong mỗi giai đoạn chiến tranh.
- D. không góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.

Câu 36: Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là

- A. chỗ dựa về tinh thần cho quân chúng đấu tranh.
- B. chỗ đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- C. nơi tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. nơi cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.

Câu 37: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng.
- B. Kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.
- C. Kết hợp ba thứ quân trong lực lượng vũ trang.
- D. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.

Câu 38: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật từ những năm 40 của thế kỉ XX đến năm 2000?

- A. Tất cả phát minh kĩ thuật đều khởi nguồn từ nước Mĩ.
- B. Cách mạng khoa học gắn liền với cách mạng kĩ thuật.
- C. Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kĩ thuật.
- D. Tất cả phát minh kĩ thuật luôn đi trước và mở đường cho khoa học.

Câu 39: Từ đầu thế kỉ XX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914), yếu tố nào sau đây chứng tỏ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập vào Việt Nam?

- A. Giai cấp địa chủ suy yếu, giai cấp tư sản hình thành.
- B. Hoạt động ngoại thương xuất hiện.
- C. Sự xuất hiện của những ngành kinh tế mới.
- D. Giai cấp công nhân và giai cấp tư sản ra đời.

Câu 40: Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) ở Việt Nam là

- A. nhận được viện trợ từ phe xã hội chủ nghĩa.
- B. kết hợp khởi nghĩa vũ trang với chiến tranh cách mạng.
- C. góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.
- D. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã đề thi 311

- Câu 1:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp chú trọng đầu tư vào
- A. công nghiệp hóa chất. B. chế tạo máy.
C. công nghiệp luyện kim. D. khai thác mỏ.
- Câu 2:** Liên Xô thực hiện công cuộc khôi phục kinh tế (1945-1950) trong bối cảnh
- A. vừa hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc. B. chịu tổn thất nặng nề do chiến tranh.
C. bị quân đội các nước đế quốc tấn công. D. chính quyền Xô viết vừa được thành lập.
- Câu 3:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào đề ra chiến lược toàn cầu?
- A. Nhật Bản. B. Pháp. C. Anh. D. Mĩ.
- Câu 4:** Đảng Bôn-sê-vích quyết định thực hiện Chính sách kinh tế mới (1921) trong bối cảnh nước Nga Xô viết đã
- A. hoàn thành công cuộc tập thể hóa nông nghiệp. B. hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế.
C. bước vào thời kì hòa bình xây dựng đất nước. D. hoàn thành nhiệm vụ công nghiệp hóa.
- Câu 5:** Ngày 6-3-1946, đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với đại diện Chính phủ Pháp văn bản ngoại giao nào sau đây?
- A. Hiệp định Sơ bộ. B. Tạm ước Việt-Pháp.
C. Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương. D. Hiệp định Pari về Việt Nam.
- Câu 6:** Chiến thắng Vạn Tường (1965) của quân dân miền Nam Việt Nam mở đầu cao trào đấu tranh nào sau đây?
- A. Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt. B. Một tác không đi, một li không rời.
C. Phá áp chiến lược, lập làng chiến đấu. D. Chống Mĩ bình định, lấn chiếm.
- Câu 7:** Tháng 3-1929, tổ chức nào được thành lập tại số nhà 5D, phố Hàm Long (Hà Nội)?
- A. Chi bộ Cộng sản đầu tiên. B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. D. Việt Nam Quốc dân đảng.
- Câu 8:** Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh
- A. phát lệnh Tổng khởi nghĩa. B. đọc Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.
C. công bố Chỉ thị Toàn dân kháng chiến. D. đọc bản Tuyên ngôn Độc lập.
- Câu 9:** Một trong những thành tựu Việt Nam đạt được trong 5 năm đầu của công cuộc đổi mới (1986-1990) là
- A. chấm dứt tình trạng lạm phát. B. hoàn thành công nghiệp hóa đất nước.
C. hoàn thành hiện đại hóa đất nước. D. có lương thực dự trữ và xuất khẩu.
- Câu 10:** Năm 1960, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi giành được thắng lợi nào sau đây?
- A. 17 nước được trao trả độc lập. B. Nước Cộng hòa Dimbabuê ra đời.
C. Chế độ phân biệt chủng tộc bị xóa bỏ. D. Tất cả các nước châu Phi giành được độc lập.
- Câu 11:** Phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam thắng lợi dẫn đến sự ra đời của
- A. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
B. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
C. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
D. Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam.
- Câu 12:** Nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh trong phong trào nào sau đây?
- A. Phong trào dân chủ 1936-1939. B. Phong trào cách mạng 1930-1931.
C. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925. D. Phong trào dân tộc dân chủ 1925-1930.

Câu 13: Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975-1976)?

- A. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất đất nước trên tất cả các lĩnh vực.
- B. Tạo điều kiện chính trị cơ bản để tăng cường sức mạnh của đất nước.
- C. Đáp ứng được điều kiện để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.
- D. Đánh dấu cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đã hoàn thành.

Câu 14: Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919-1929) đã làm sâu sắc thêm mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam. Đó là mâu thuẫn giữa

- A. giai cấp vô sản với giai cấp tư sản.
- B. giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ.
- C. dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp.
- D. giai cấp vô sản với chế độ phân động thuộc địa.

Câu 15: Hiệp ước Patonôt (1884) được kí kết giữa triều đình nhà Nguyễn với thực dân Pháp đã

- A. mở đầu quá trình đầu hàng của nhà nước phong kiến Việt Nam.
- B. chấm dứt sự tồn tại của nhà nước phong kiến độc lập ở Việt Nam.
- C. chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ chuyên chế ở Việt Nam.
- D. đánh dấu sự ra đời nhà nước quân chủ lập hiến ở Việt Nam.

Câu 16: Ở Việt Nam, Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương tập hợp quần chúng đấu tranh trong phong trào nào sau đây?

- A. Phong trào dân chủ 1936-1939.
- B. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1930.
- C. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945.
- D. Phong trào cách mạng 1930-1931.

Câu 17: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi diễn ra sớm nhất tại khu vực nào?

- A. Trung Phi.
- B. Tây Phi.
- C. Bắc Phi.
- D. Nam Phi.

Câu 18: Về đối ngoại, từ năm 1945 đến năm 1973, Mỹ đạt được kết quả nào sau đây?

- A. Duy trì được ách thống trị ở tất cả các thuộc địa trên thế giới.
- B. Xây dựng được căn cứ quân sự ở tất cả các nước.
- C. Mở rộng được phạm vi ảnh hưởng ở nhiều nơi trên thế giới.
- D. Thiết lập và duy trì được trật tự thế giới "một cực".

Câu 19: Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?

- A. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.
- B. Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới.
- C. Phát huy thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính.
- D. Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

Câu 20: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), khu vực nào sau đây **không** thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô?

- A. Đông Đức.
- B. Đông Nam Á.
- C. Đông Âu.
- D. Đông Béclin.

Câu 21: Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam buộc Mỹ phải thừa nhận sự thất bại của chiến lược nào sau đây?

- A. Chiến tranh cục bộ.
- B. Việt Nam hóa chiến tranh.
- C. Chiến tranh đặc biệt.
- D. Phản ứng linh hoạt.

Câu 22: Hiệp ước Bali (2-1976) của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã

- A. thông qua quyết định kết nạp Mianma vào ASEAN.
- B. tuyên bố xây dựng thành công Cộng đồng ASEAN thống nhất, vững mạnh.
- C. xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước ASEAN.
- D. thông qua quyết định kết nạp Brunây vào ASEAN.

Câu 23: Phong trào "Phá kho thóc, giải quyết nạn đói" (1945) thu hút đông đảo nhân dân Việt Nam ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ tham gia vì

- A. đáp ứng đầy đủ yêu cầu của mọi giai cấp trong xã hội.
- B. giải quyết triệt để mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội.
- C. đáp ứng được yêu cầu cấp bách của quần chúng.
- D. giải quyết cơ bản yêu cầu ruộng đất cho nông dân.

- Câu 24:** Với chiến thắng Ấp Bắc (1-1963), quân dân miền Nam Việt Nam bước đầu làm thất bại các chiến thuật nào của Mĩ?
- A. Tim diệt và lấn chiếm. B. Trục thẳng vận và thiết xa vận.
C. Lấn chiếm và tràn ngập lãnh thổ. D. Tim diệt và bình định.
- Câu 25:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm chung nào sau đây?
- A. Nhiệm vụ chủ yếu là chống chủ nghĩa thực dân. B. Diễn ra đồng thời ở cả nông thôn và thành thị.
C. Đối tượng đấu tranh chủ yếu là giai cấp tư sản. D. Giành chính quyền ở đô thị quyết định thắng lợi.
- Câu 26:** Trong giai đoạn 1939-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930) qua chủ trương
- A. tập trung giải quyết nhiệm vụ dân tộc. B. sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.
C. xác định động lực cách mạng là công nông. D. thành lập chính phủ công nông binh.
- Câu 27:** Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?
- A. Góp phần làm cho tình hình chính trị châu Âu chuyển biến tích cực.
B. Dẫn đến chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.
C. Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).
D. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- Câu 28:** Nội dung nào sau đây là hệ quả của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929) đối với Việt Nam?
- A. Dẫn đến sự ra đời của giai cấp công nhân. B. Tạo cơ sở xã hội để tiếp thu các tư tưởng mới.
C. Làm cho cơ cấu kinh tế phát triển cân đối. D. Làm cho quan hệ sản xuất phong kiến bị xóa bỏ.
- Câu 29:** Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930-1931 có điểm khác biệt nào sau đây về bối cảnh bùng nổ so với phong trào dân chủ 1936-1939?
- A. Đòi sống nhân dân lao động khó khăn, cực khổ.
B. Chính quyền thực dân tăng cường khủng bố.
C. Phong trào cách mạng thế giới đang phát triển.
D. Quần chúng nhân dân hăng hái tham gia đấu tranh.
- Câu 30:** Sự ra đời và tham gia đời sống chính trị thế giới của hơn 100 quốc gia độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai
- A. là yếu tố quyết định sự xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông-Tây.
B. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế toàn cầu hóa.
C. đã góp phần làm cho quan hệ quốc tế được mở rộng và đa dạng.
D. đã làm cho chiến lược toàn cầu của Mĩ bị phá sản hoàn toàn.
- Câu 31:** Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là
- A. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mĩ.
B. xây dựng thành công cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
C. bảo vệ vững chắc căn cứ địa chung của cách mạng cả nước.
D. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.
- Câu 32:** Một trong những điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Bãi Sậy (1883-1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885-1896) là
- A. phạm vi hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ.
B. có căn cứ chính đặt ở vùng đồng bằng.
C. lợi dụng địa thế để xây dựng căn cứ.
D. tổ chức lực lượng nghĩa quân thành 15 quân thứ.
- Câu 33:** Thất bại của các phong trào yêu nước từ đầu thế kỉ XX đến hết Chiến tranh thế giới thứ nhất để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho cách mạng Việt Nam?
- A. Sự giúp đỡ từ bên ngoài là điều kiện tiên quyết để đấu tranh giành độc lập.
B. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.
C. Chỉ khi lực lượng vũ trang lớn mạnh mới phát động quần chúng đấu tranh.
D. Tiến hành đồng thời cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng ruộng đất.

Câu 34: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật từ những năm 40 của thế kỉ XX đến năm 2000?

- A. Tất cả phát minh kĩ thuật đều khởi nguồn từ nước Mĩ.
- B. Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kĩ thuật.
- C. Tất cả phát minh kĩ thuật luôn đi trước và mở đường cho khoa học.
- D. Cách mạng khoa học và cách mạng kĩ thuật không tách rời nhau.

Câu 35: Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều

- A. tạo tiền đề để tiến lên xây dựng chế độ xã hội mới.
- B. là nơi đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- C. cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- D. là nơi tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 36: Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928-1929?

- A. Có sức quy tụ và dẫn đầu phong trào yêu nước.
- B. Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.
- C. Chứng tỏ giai cấp công nhân đã đủ sức lãnh đạo cách mạng.
- D. Phát triển mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.

Câu 37: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.
- B. Kết hợp tổng công kích với tổng khởi nghĩa.
- C. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- D. Kết hợp khởi nghĩa vũ trang với chiến tranh cách mạng.

Câu 38: Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) ở Việt Nam là

- A. có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- C. có sự kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.
- D. sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng.

Câu 39: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Bảo đảm việc thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.
- B. Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.
- C. Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.
- D. Phản ánh tương quan lực lượng giữa các cường quốc.

Câu 40: Nhận xét nào sau đây là đúng về đấu tranh ngoại giao trong 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975)?

- A. Đấu tranh ngoại giao chỉ là sự phản ánh kết quả của đấu tranh chính trị và quân sự.
- B. Đấu tranh ngoại giao có tính độc lập tương đối trong quan hệ với đấu tranh quân sự và chính trị.
- C. Đấu tranh ngoại giao luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
- D. Kết quả của đấu tranh ngoại giao không phụ thuộc vào tương quan lực lượng trên chiến trường.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã đề thi 312

Câu 1: Năm 1948, sản lượng công nghiệp của quốc gia nào chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp của toàn thế giới?

- A. Trung Quốc. B. Mĩ. C. Pháp. D. Italia.

Câu 2: Ngày 22-12-1944, lực lượng vũ trang nào được thành lập ở Việt Nam?

- A. Việt Nam Giải phóng quân. B. Trung đội Cứu quốc quân I.
C. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân. D. Vệ quốc đoàn.

Câu 3: Trong những năm 1961-1965, Mĩ thực hiện chiến lược nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

- A. Ngăn đe thực tế. B. Đông Dương hóa chiến tranh.
C. Việt Nam hóa chiến tranh. D. Chiến tranh đặc biệt.

Câu 4: Trong phong trào cách mạng 1930-1931, Xô viết Nghệ-Tĩnh đã

- A. xây dựng hệ thống trường học các cấp. B. mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.
C. thực hiện cải cách giáo dục. D. đề ra Đề cương văn hóa Việt Nam.

Câu 5: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp tập trung đầu tư vào

- A. đồn điền cao su. B. công nghiệp luyện kim.
C. ngành chế tạo máy. D. công nghiệp hóa chất.

Câu 6: Trong sự nghiệp đổi mới đất nước (từ năm 1986), Việt Nam có chủ trương nào sau đây?

- A. Tập trung cải tạo công thương nghiệp. B. Mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.
C. Xóa bỏ sự tồn tại của thị trường tự do. D. Phát triển kinh tế kế hoạch hóa tập trung.

Câu 7: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân Ấn Độ đấu tranh chống lại ách thống trị của thực dân

- A. Anh. B. Pháp. C. Tây Ban Nha. D. Bồ Đào Nha.

Câu 8: Năm 1957, Liên Xô là nước đầu tiên trên thế giới

- A. thực hiện cuộc cách mạng xanh. B. chế tạo thành công bom nguyên tử.
C. đưa con người lên Mặt Trăng. D. phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

Câu 9: Theo Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946), quân Pháp được ra miền Bắc Việt Nam làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật thay cho lực lượng quân đội nào?

- A. Trung Hoa Dân quốc. B. Tây Ban Nha.
C. Mĩ. D. Anh.

Câu 10: Trong Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô viết (1921), Nhà nước

- A. nắm các ngành kinh tế chủ chốt. B. chỉ nắm ngành ngân hàng.
C. không thu thuế lương thực. D. chỉ nắm ngành giao thông.

Câu 11: Văn kiện nào sau đây được Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) thông qua?

- A. Luận cương chính trị. B. Đề cương văn hóa Việt Nam.
C. Báo cáo chính trị. D. Chính cương vắn tắt.

Câu 12: Ngày 18-8-1965, Mĩ mở cuộc tiến công vào thôn Vạn Tường (Quảng Ngãi) với mục tiêu chủ yếu nào sau đây?

- A. Tiêu diệt một đơn vị chủ lực Quân giải phóng miền Nam.
B. Tiêu diệt toàn bộ chủ lực Quân giải phóng miền Nam.
C. Thử nghiệm chiến thuật thiết xa vận.
D. Thử nghiệm chiến thuật trực thăng vận.

Câu 13: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?

- A. Bắc Triều Tiên. B. Đông Đức. C. Nam Á. D. Đông Âu.

Câu 14: Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?

- A. Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới.
- B. Làm phá sản chiến lược đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.
- C. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.
- D. Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

Câu 15: Đảng Cộng sản Đông Dương xác định phương pháp đấu tranh là kết hợp công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp trong

- A. cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền (1945).
- B. phong trào cách mạng 1930-1931.
- C. phong trào dân chủ 1936-1939.
- D. cao trào kháng Nhật cứu nước (1945).

Câu 16: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam ở ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ từ năm 1867 đến năm 1874 thất bại là do

- A. quân Pháp có sự giúp sức của Tây Ban Nha.
- B. phe chủ chiến trong triều đình nhà Nguyễn đầu hàng.
- C. triều đình nhà Nguyễn đã hoàn toàn đầu hàng quân Pháp.
- D. tương quan lực lượng không có lợi cho Việt Nam.

Câu 17: Trong thời kì 1954-1975, sự kiện nào đánh dấu cách mạng Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho ngụy nhào”?

- A. Đại thắng mùa Xuân 1975.
- B. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết (1973).
- C. Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972).
- D. Toán lính Mĩ cuối cùng rút khỏi Việt Nam (1973).

Câu 18: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Chủ nghĩa thực dân bị xóa bỏ hoàn toàn.
- B. Chiến tranh lạnh đã chấm dứt.
- C. Trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ.
- D. Nhiều tổ chức hợp tác khu vực ra đời.

Câu 19: Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975-1976)?

- A. Là điều kiện trực tiếp để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.
- B. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
- C. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất đất nước trên tất cả các lĩnh vực.
- D. Tạo điều kiện thuận lợi để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 20: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. làm sụp đổ hoàn toàn chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
- B. làm phá sản chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mĩ.
- C. chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
- D. trực tiếp buộc Mĩ đưa quân đội tham chiến tại chiến trường miền Nam.

Câu 21: Từ sau năm 1991 đến năm 2000, Mĩ ra sức thiết lập trật tự thế giới “một cực” trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nhiều quốc gia điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.
- B. Mĩ đã kiểm soát được tất cả các liên minh kinh tế-chính trị-quân sự khu vực.
- C. Mĩ là trung tâm kinh tế-tài chính duy nhất của thế giới.
- D. Mĩ xây dựng được hệ thống căn cứ quân sự ở tất cả các nước.

Câu 22: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng xã hội có khả năng vươn lên nắm ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam là

- A. địa chủ.
- B. nông dân.
- C. công nhân.
- D. văn thân, sĩ phu.

Câu 23: Cao trào kháng Nhật cứu nước (1945) ở Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Mở đầu thời kì vận động giải phóng dân tộc.
- B. Giúp cho quần chúng nhân dân tập dượt đấu tranh.
- C. Bước đầu xây dựng lực lượng cho cách mạng.
- D. Củng cố chính quyền cách mạng trong cả nước.

- Câu 24:** Năm 1975, thắng lợi của nhân dân Môđambích và Ănggôla trong cuộc đấu tranh chống thực dân Bồ Đào Nha là mốc đánh dấu
- chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cơ bản sụp đổ.
 - chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi chính thức bị xóa bỏ.
 - chủ nghĩa thực dân mới ở châu Phi sụp đổ hoàn toàn.
 - chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi sụp đổ hoàn toàn.
- Câu 25:** Quyết định nào sau đây của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930)?
- Đề ra khẩu hiệu chống đế quốc, chống phong kiến.
 - Thành lập mặt trận đoàn kết các lực lượng dân tộc.
 - Thành lập chính phủ công nông binh.
 - Sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.
- Câu 26:** Hai giai đoạn của phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?
- Quy tụ thành những trung tâm khởi nghĩa lớn.
 - Có sự lãnh đạo thống nhất của triều đình kháng chiến.
 - Địa bàn hoạt động ở đồng bằng ngày càng được mở rộng.
 - Có sự lãnh đạo của các trí thức phong kiến yêu nước.
- Câu 27:** Sự ra đời và tham gia đời sống chính trị thế giới của hơn 100 quốc gia độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai
- đã làm phá sản hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ.
 - đã thúc đẩy phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội.
 - là yếu tố quyết định sự xuất hiện xu thế toàn cầu hóa.
 - là yếu tố quyết định dẫn đến sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông-Tây.
- Câu 28:** Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là
- giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.
 - trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh xâm lược của Mĩ.
 - chi viện kịp thời các nguồn lực cho tiền tuyến miền Nam đánh Mĩ.
 - xây dựng thành công cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- Câu 29:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm chung nào sau đây?
- Đối tượng đấu tranh chủ yếu là giai cấp tư sản.
 - Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng.
 - Nổ ra đồng thời ở cả nông thôn và thành thị.
 - Nhiệm vụ chủ yếu là chống chủ nghĩa thực dân.
- Câu 30:** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914) và cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của thực dân Pháp ở Đông Dương có điểm chung nào sau đây?
- Tập trung vào lĩnh vực khai thác mỏ.
 - Sử dụng vốn của tư bản nhà nước là chủ yếu.
 - Sử dụng vốn của tư bản tư nhân là chủ yếu.
 - Tập trung phát triển công nghiệp nặng.
- Câu 31:** Ở Việt Nam, phong trào dân chủ 1936-1939 có điểm khác biệt nào sau đây về bối cảnh lịch sử so với phong trào cách mạng 1930-1931?
- Đảng Cộng sản kịp thời lãnh đạo quần chúng đấu tranh.
 - Đời sống nhân dân lao động khó khăn, cực khổ.
 - Phong trào cách mạng thế giới đang phát triển.
 - Quốc tế Cộng sản chủ trương chuyển hướng đấu tranh.
- Câu 32:** Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?
- Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).
 - Góp phần thúc đẩy xu thế hòa bình ở châu Âu.
 - Chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc.
 - Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.

Câu 33: Lí luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc có giá trị nào sau đây đối với lịch sử Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- A. Chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
- B. Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.
- C. Làm cho phong trào yêu nước chuyển hẳn sang khuynh hướng vô sản.
- D. Là vũ khí tư tưởng của phong trào dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

Câu 34: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật từ những năm 40 của thế kỉ XX đến năm 2000?

- A. Tất cả phát minh kĩ thuật luôn đi trước và mở đường cho nghiên cứu khoa học.
- B. Tất cả phát minh kĩ thuật đều khởi nguồn từ nước Mỹ.
- C. Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kĩ thuật.
- D. Thời gian từ phát minh khoa học đến ứng dụng vào sản xuất được rút ngắn.

Câu 35: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.
- B. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.
- C. Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.
- D. Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.

Câu 36: Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là nơi

- A. tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. giải quyết vấn đề tiềm lực của cách mạng.
- C. cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- D. đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.

Câu 37: Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) ở Việt Nam là

- A. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- B. kết hợp ba mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao.
- C. có sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
- D. có sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô và nhân loại tiến bộ.

Câu 38: Hạn chế trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không sử dụng phương thức bạo động để chống lại kẻ thù lớn mạnh.
- B. Phân tích tình hình thực tiễn để xác định phương thức đấu tranh phù hợp.
- C. Chỉ phát động quần chúng đấu tranh khi có lực lượng vũ trang lớn mạnh.
- D. Sự giúp đỡ từ bên ngoài là điều kiện tiên quyết để phát động đấu tranh.

Câu 39: Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975) chứng tỏ kết quả đấu tranh ngoại giao

- A. phụ thuộc vào tương quan lực lượng trên chiến trường.
- B. không thể góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.
- C. chỉ phản ánh kết quả của đấu tranh chính trị và quân sự.
- D. luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc.

Câu 40: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Giành chính quyền ở các đô thị lớn rồi tỏa về các vùng nông thôn.
- B. Kết hợp khởi nghĩa giành chính quyền ở cả nông thôn và thành thị.
- C. Khởi nghĩa giành chính quyền ở trung ương rồi tiến về các địa phương.
- D. Giành chính quyền ở các vùng nông thôn để bao vây rồi tiến vào thành thị.

----- HẾT -----